

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-CCBVMT
V/v hướng dẫn xây dựng
Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với
các cơ sở kinh doanh xăng, dầu

Bình Dương, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-UB ngày 03 tháng 11 năm 2023 Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Căn cứ Văn bản số 549/VP-TD ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về việc hướng dẫn thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở/cửa hàng kinh doanh xăng, dầu.

- Theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu (*sau đây gọi là Quyết số 12/2021/QĐ-TTg*) và Văn bản số 549/VP-TD ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thì Ủy ban nhân dân cấp huyện là cơ quan thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các cơ sở/cửa hàng kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ (*sự cố tràn dầu có lượng dầu tràn dưới 20 m³*) trên đất liền, trên sông, trên biển. Theo Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cảng; các Tổng kho xăng dầu; các cảng xăng dầu; các cơ sở kinh doanh xăng dầu (*có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức trung bình và mức lớn (từ 20m³ trở lên)*) quy định tại khoản 6 Điều 7 của Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg.

- Theo điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg thì sự cố tràn dầu nhỏ (mức nhỏ) là sự cố tràn dầu có lượng dầu tràn dưới 20 m³ (tấn). Theo Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Bình Dương được Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt kèm theo Quyết định số 634/QĐ-UB ngày 03 tháng 11 năm 2023, đánh giá tình huống xảy ra sự cố tràn dầu trên đất liền của tỉnh Bình Dương ở mức nhỏ do hầu hết các cơ sở/cửa hàng kinh doanh xăng, dầu trên đất liền đều bố trí các bồn chứa xăng, dầu âm dưới đất nên nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu dưới 20 m³ (mức nhỏ).

Do vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các cơ sở/cửa hàng kinh doanh xăng, dầu căn cứ theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg xác định nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu (*dựa vào lượng dầu tràn ra môi trường*) tại cơ sở để lập Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở nộp về cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt đúng theo quy định. Thành phần hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (*đính kèm phụ lục*).

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến Các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh để được biết và thực hiện. Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCBVMT, Tuyen400.

GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Sự

Phụ lục I:
MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT
KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1)

Số:...../.....

....., ngày ... tháng ... năm ____

V/v đề nghị thẩm định và
 phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố
 tràn dầu của ..(1)....

Kính gửi: ..(2)..

Chúng tôi là: (1)

- Địa chỉ liên hệ: (xã, phường, thị trấn/huyện, thành phố/tỉnh)

- Điện thoại: Fax Email

Xin gửi đến ..(2).. hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của ..(1).. Hồ sơ gồm:

- Một (01) văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (09 bản chính đối với thẩm quyền phê duyệt của cấp tỉnh hoặc 05 bản chính đối với thẩm quyền phê duyệt của cấp huyện).

Chúng tôi xin đảm bảo về độ trung thực của các số liệu, tài liệu của Kế hoạch. Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị ...(2) ... thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của ...(1)..

(3)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Đơn vị đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

(2) Cơ quan thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

(3) Người đại diện có thẩm quyền của Đơn vị đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu

Phụ lục II:

**ĐỀ CƯƠNG BỐ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH ỦNG PHÓ SỰ CỐ
TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ**

(Ban hành kèm theo Văn bản số /STNMT-CCBVMT ngày tháng năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

KẾ HOẠCH

ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CỦA

Bản đồ

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:
2. Yêu cầu:

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, hệ sinh thái

- 1.1. Vị trí địa lý (Phạm vi không gian, địa điểm địa bàn cấp huyện/cơ sở hoạt động):
- Nêu ngắn gọn vị trí địa lý, không gian, địa điểm.
 - Các vị trí tiếp giáp (kèm theo bản đồ, sơ đồ, hình ảnh...)
 - Mô tả ngắn gọn các đối tượng địa lý, khu vực xung quanh.
- 1.2. Đặc điểm khí tượng, thủy văn (Chế độ thủy văn nhiệt độ, độ ẩm, mưa, bão, địa hình, đường bờ...)

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở).

- Tên cơ sở:
- Người đại diện:
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Địa chỉ hoạt động xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu:
- Điện thoại - Fax: - Email:
- Quy mô, đặc điểm:
- Các loại xăng, dầu hiện có:
- Quy trình (nguyên tắc), công nghệ hoạt động.
- Sơ đồ, hình ảnh mô tả.
- Thông tin khác có liên quan (nếu có).

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng phương tiện tham gia phối hợp).

- 3.1. Ban chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu:
- Danh sách thành viên (lập biểu), bao gồm các thông tin sau: Họ và tên; chức vụ; chức danh trong Ban chỉ huy (Trưởng ban, phó ban, ủy viên...); số điện thoại di động;
 - Chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ huy (trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng

thành viên).

(Đối với cấp huyện nếu đã thành lập Ban phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thì có thể lồng ghép luôn nhiệm vụ với Ban này)

3.2. Lực lượng trực tiếp ứng phó sự cố tràn dầu:

Thành lập đội ứng phó sự cố tràn dầu bao gồm:

- Danh sách thành viên (lập biểu), bao gồm các thông tin sau: Họ và tên, chức vụ, chức danh trong Đội (Đội trưởng, đội phó, đội viên), số điện thoại di động.
- Chức năng, nhiệm vụ của Đội ứng phó sự cố tràn dầu.
- Chủ cơ sở phải có Quyết định thành lập Ban chỉ huy và Đội ứng phó sự cố tràn dầu kèm theo bản Kế hoạch.

3.3. Trang thiết bị ứng phó:

- Mô tả các đặc điểm, chức năng, quy mô, vị trí của các công trình hiện có;
- Mô tả đặc điểm, chức năng, thông số kỹ thuật, số lượng, vị trí để của các vật liệu, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu hiện có;
- Mô tả đặc điểm, chức năng, thông số kỹ thuật, số lượng, vị trí trang thiết bị cảnh báo, phòng cháy, chữa cháy;
- Số lượng thiết bị âm thanh, phương tiện, biển cảnh báo.

3.4. Kế hoạch đầu tư trang thiết bị và công trình ứng phó sự cố tràn dầu:

- Chủ cơ sở căn cứ vào vị trí có nguy cơ và lượng dầu tràn và đặc điểm, chức năng, thông số kỹ thuật, số lượng trang thiết bị, công trình ứng phó sự cố tràn dầu hiện có để lên kế hoạch đầu tư, mua sắm trang thiết bị.
- Cơ sở cần nêu rõ thời gian hoàn thành việc đầu tư, mua sắm trang thiết bị.

3.5. Nhân lực đề nghị ứng phó bên ngoài:

Trường hợp xảy ra sự cố tràn dầu vượt khả năng tự ứng phó của chủ cơ sở; Chủ cơ sở phải có sự hỗ trợ ứng phó từ các cơ quan, tổ chức bên ngoài (lập biểu bao gồm các thông tin: Tên cơ quan, tổ chức, địa chỉ, số điện thoại, fax).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến từ 2 - 3 khu vực.

- Dự báo những khu vực có khả năng chịu tác động bởi sự cố tràn dầu và mức độ ảnh hưởng.
- Quy mô tràn dầu cơ sở tự ứng phó (nêu rõ lượng dầu tràn).
- Quy mô tràn dầu cơ sở cần đến sự trợ giúp bên ngoài.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó:

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;
- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;
- Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;
- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó:

3.1. Thông báo, báo động:

- Người phát hiện sự cố tràn dầu lập tức thông báo, báo động bằng mọi biện pháp nhanh nhất: Âm thanh công suất lớn, tín hiệu, điện thoại cho Trưởng ban chỉ huy phòng chống sự cố tràn dầu của cơ sở.
- Xử lý thông tin và báo cáo, thông báo về sự cố tràn dầu:
- Khi nhận được thông tin báo cáo về sự cố tràn dầu, Ban chỉ huy phải thực hiện xử lý thông tin gồm các nội dung sau:
 - + Đánh giá tính xác thực của thông tin về sự cố;
 - + Sơ bộ đánh giá tính chất, phạm vi, mức độ và hậu quả có thể của sự cố;

3.2. Tổ chức ngăn chặn:

- Báo cáo, thông báo đến các cơ quan có chức năng về tình hình xử lý thông tin và các biện pháp triển khai phối hợp ứng phó cụ thể và các đề xuất kiến nghị.
- Thông báo với cơ quan, đơn vị đã ký kết hợp đồng hỗ trợ ứng phó trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu (nếu có).
- Thông báo cho đơn vị có khả năng hỗ trợ ứng phó sự cố tràn dầu (đối với sự cố vượt quá khả năng tự ứng phó của cơ sở).
- Thông báo cho các cơ quan, đơn vị và người dân trong vùng, khu vực bị ảnh hưởng hoặc có khả năng bị ảnh hưởng về sự cố tràn dầu để chủ động ứng phó, khắc phục
- Chỉ đạo Đội ứng phó triển khai phương án, biện pháp ứng phó khẩn cấp với tình huống theo phương châm 4 tại chỗ (chỉ huy tại chỗ, nhân lực tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ); tổ chức ngăn chặn ngay dầu tràn nhằm hạn chế mức thấp nhất lượng dầu tràn từ phương tiện, thiết bị chứa ra ngoài môi trường.
- Đối với sự cố tràn dầu ở quy mô tự ứng cứu:
Mô tả cụ thể các hoạt động triển khai ứng phó, trong đó phải làm rõ việc phân công điều động các vị trí ứng phó và nhiệm vụ của từng thành viên thực hiện ứng phó tại hiện trường.
- Đối với sự cố tràn dầu vượt quá khả năng tự ứng cứu:

Mô tả các biện pháp chủ động ứng phó tại chỗ và phương án phối hợp triển khai ứng phó.

3.3. Tổ chức khắc phục hậu quả:

- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng ngày trong quá trình ứng phó sự cố tràn dầu;
- Báo cáo kết thúc sự cố tràn dầu: Thực hiện khi kết thúc các hoạt động ứng phó;
- Báo cáo tổng hợp sự cố tràn dầu: Thực hiện để tổng hợp tình hình ứng phó sự cố tràn

dầu từ lúc phát hiện dầu tràn đến khi kết thúc các hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Kết thúc hoạt động ứng phó:

+ Công tác thu dọn hiện trường sau sự cố, xử lý chất thải thu gom sau sự cố, làm sạch vệ sinh môi trường.

+ Tổ chức quan trắc môi trường sau sự cố, dự kiến ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường.

+ Công tác tài chính thanh toán cho những bên liên quan tham gia hỗ trợ và bồi thường thiệt hại (nếu có).

3.4. Tổ chức sử dụng lực lượng:

- Lực lượng thông báo, báo động

- Lực lượng tại chỗ;

- Lực lượng tăng cường;

- Lực lượng khắc phục hậu quả;

- Ứng phó trên đất liền và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng, phương tiện nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường;

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng, phương tiện nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường;

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ (Nêu các tình huống giả định có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu):

1. Trên đất liền:

a) Tình huống: (Nêu tình huống giả định xảy ra sự cố tràn dầu xảy ra 01 kho trạm).

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự,...

- Vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố,...

- Thiết lập Ban Chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó,...

- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố,...

2. Trên sông (tương tự như trên đất liền - nếu có):

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

3. Trên biển (tương tự như trên đất liền - nếu có):

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP HUYỆN/ CÁC BỘ PHẬN CẤP CƠ SỞ

1. Lãnh đạo chỉ huy (nêu cụ thể nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó sự cố tràn dầu địa bàn cấp huyện/tại cơ sở).

2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát.

3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ.

4. Các ban, ngành của cấp huyện/ các bộ phận của cơ sở.

5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.
6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu, định kỳ 6 tháng, hàng năm.
7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
2. Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.
3. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu
 - Do đơn vị tự trang bị;
 - Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.
4. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.
5. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY:

Chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy trong trường hợp sự cố tràn dầu ở quy mô có khả năng tự ứng cứu được.

Khi xảy ra sự cố tràn dầu vượt quá khả năng tự ứng cứu, cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và triển khai phương án ứng phó theo kế hoạch khẩn cấp ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chủ trì và chỉ định chỉ huy hiện trường để tổ chức ứng phó. Trường hợp tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh có nguy cơ hoặc lan sang địa bàn tỉnh khác, Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động thông báo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng để phối hợp ứng phó, đồng thời báo cáo ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn để chuẩn bị phương án hỗ trợ khi cần thiết./.

CHỦ CƠ SỞ
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

PHỤ LỤC

(Thông kê các tài liệu kèm theo kế hoạch)

1. Hồ sơ pháp lý liên quan đến cơ sở (bản sao công chứng/chứng thực): Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đầu tư; giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng, dầu; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy; thủ tục về môi trường (quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường/quyết định phê duyệt Đề án bảo vệ môi trường chi tiết/Giấy đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường/Thông báo về việc xác nhận cam kết BVMT; đề án BVMT hoặc Kế hoạch BVMT; giấy phép môi trường, đăng ký môi trường); Giấy chứng nhận kiểm định cột bơm xăng dầu; Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ kinh doanh xăng dầu, bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu ...
2. Hồ sơ kỹ thuật liên quan đến cơ sở: Sơ đồ bố trí mặt bằng của cơ sở, sơ đồ đường ống công

nghệ công nghệ; quy trình vận hành, thiết kế kỹ thuật có liên quan,...

3. Quyết định thành lập Ban chỉ huy và đội ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở;

4. Cam kết đảm bảo tài chính, đảm bảo vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.

5. Các giấy tờ có liên quan khác.

6. Lực lượng, phương tiện hiện có.

7. Lực lượng, phương tiện phối hợp, hợp đồng.